

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH HUNG YÊN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2022/HS-PT

Ngày: 20-5-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HUNG YÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Phụng.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Tuấn Hưng và Ông Vũ Thành Long.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Như Hòa - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên tham gia phiên tòa: ông Vũ Đức Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 23/2022/TLPT-HS ngày 10 tháng 3 năm 2022 đối với các bị cáo Hoàng Xuân H, Bùi Quang T, Đỗ Văn L do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 14/2022/HS-ST ngày 27 tháng 01 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Hưng Yên.

- Bị cáo có kháng cáo:

1. Hoàng Xuân H, sinh năm 1978 tại huyện K, tỉnh Hưng Yên. Nơi cư trú: thôn Q, xã H, huyện K, tỉnh Hưng Yên; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: 9/12; Con ông Hoàng Văn C và bà Lê Thị G; Vợ là: Phan Thị N, sinh năm 1978; Có 03 người con, con lớn sinh năm 2007 và con nhỏ sinh năm 2014; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 07/11/2006, bị Công an huyện K xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “*Đánh nhau*”, phạt tiền 350.000đ đã nộp xong tiền phạt ngày 28/12/2006; Ngày 29/7/2009, bị Công an huyện K xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “*Đánh bạc*”, phạt tiền 1.000.000đ đã nộp xong tiền phạt ngày 30/8/2009; Ngày 11/02/2015, bị Công an huyện K xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “*Đánh bạc*”, phạt tiền 1.500.000đ đã nộp xong tiền phạt ngày 04/3/2015; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 11-10-2021 đến ngày 17-10-2021 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Bị cáo tại ngoại. Có mặt.

2. Bùi Quang T, sinh năm 1981 tại huyện K, tỉnh Hưng Yên. Nơi cư trú: thôn Q, xã H, huyện K, tỉnh Hưng Yên; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: 6/12; Con ông Bùi Quang H và bà Lại Thị X; Vợ là: Nguyễn Thị Y, sinh năm 1981; Có 02 người con, con lớn sinh năm 2004 và con nhỏ sinh năm 2009; Tiền án: Ngày 17/10/2020, bị Tòa án nhân dân huyện K xử phạt 01 năm tù về tội “*Đánh bạc*”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 07/8/2021; Tiền sự: Không; Bị

cáo bị tạm giữ từ ngày 11-10-2021 và đến ngày 17-10-2021 bị tạm giam; Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam - Công an tỉnh Hưng Yên. Có mặt.

3. Đỗ Văn L, sinh năm 1986 tại K, tỉnh Hưng Yên. Nơi cư trú: thôn Q, xã H, huyện K, tỉnh Hưng Yên; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: 12/12; Con ông Đỗ Văn Đ và bà Lê Thị X; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị các bị tạm giữ từ ngày 11-10-2021 đến ngày 17-10-2021 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Bị cáo tại ngoại. Có mặt.

Trong vụ án còn có 03 bị cáo không kháng cáo, không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 40 phút ngày 11/10/2021, Đỗ Văn L sinh năm 1986, Hoàng Xuân H sinh năm 1978 và Dương Văn B sinh năm 1995 đều ở thôn Q, xã H, huyện K đến nhà Lê Công Q sinh năm 1980 ở cùng thôn chơi. Khi mọi người đang uống nước, L, H và B nhờ Q mua bộ bài Tú lơ khơ để đánh bạc trái phép được thua bằng tiền dưới hình thức chơi “Liêng” thì được Q đồng ý. Sau khi Q mua được bộ bài Tú lơ khơ và trải chiếu xuống phòng khách thì L, H và B ngồi chơi đánh bạc. Đến khoảng hơn 9 giờ thì lần lượt có Lê Trọng Hoàng N, sinh năm: 1995 và Bùi Quang T, sinh năm: 1980 đều ở thôn Q, xã H đến cùng đánh bạc. Các đối tượng L, T, B, H, N cùng nhau chơi đánh bạc đến khoảng 12 giờ 05 phút cùng ngày thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện K kết hợp với Công an xã H bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ gồm:

Thu tại chiếu bạc tổng số tiền là 4.060.000 đồng; 01 bộ bài tú lơ khơ, 01 chiếu sơi bằng nhựa; Thu giữ tại túi quần phía sau bên phải của Dương Văn B số tiền 3.000.000 đồng; 01 ví da; Thu giữ của Lê Trọng Hoàng N 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vsmart; Thu giữ tại túi quần phía sau bên phải của Hoàng Xuân H số tiền 1.100.000 đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo.

Quá trình điều tra các bị can khai nhận: Trước khi tham gia đánh bạc Bùi Quang T có số tiền hơn 500.000 đồng, Đỗ Văn L có số tiền 340.000 đồng, Lê Trọng Hoàng N có số tiền 600.000 đồng. Các bị can T, L, N đều bỏ hết số tiền này trên chiếu để tham gia đánh bạc. H có số tiền 1.600.000 đồng, bỏ ra 500.000 đồng để tham gia đánh bạc, số tiền còn lại H để trong người, nếu thua hết số tiền bỏ ra ban đầu thì H nghỉ không tham gia chơi nữa. B có số tiền 3.700.000 đồng, (trong đó có số tiền 3.000.000 đồng là tiền do được L trả nợ trước khi đánh bạc), B đã bỏ ra số tiền 700.000 đồng để chơi đánh bạc, số tiền 3.000.000 đồng còn lại B để trong người, nếu thua B tiếp tục sử dụng để đánh bạc.

Về xử lý vật chứng:

Đối với số tiền 8.160.000 đồng thu giữ, trong đó thu tại chiếu bạc số tiền là 4.060.000 đồng và thu giữ trên người B số tiền 3.000.000 đồng; thu giữ trên

người H số tiền 1.100.000 đồng, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện đã gửi toàn bộ số tiền trên vào tài khoản tạm giữ của Công an huyện tại Kho bạc Nhà nước huyện K. Đối với 01 bộ tú lơ khơ 52 quân, 01 chiếc chiếu sợi nhựa; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vsmart thu giữ của N; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo thu giữ của H; 01 ví da thu giữ của B, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện đã nhập kho vật chứng của Công an huyện K, chờ xử lý.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 14/2022/HSST ngày 27 tháng 01 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Hưng Yên đã tuyên các bị cáo Bùi Quang T, Hoàng Xuân H, Đỗ Văn L phạm tội Đánh bạc. Áp dụng các quy định của pháp luật, xử phạt Hoàng Xuân H 09 (*chín*) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày chấp hành hình phạt; Bùi Quang T 01 (*một*) năm 03 (*ba*) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 11/10/2021; Đỗ Văn L 08 (*tám*) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày đi chấp hành hình phạt.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn Quyết định về tội danh và hình phạt đối với 03 bị cáo khác không có kháng cáo, không bị kháng nghị; xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Các ngày 28/01; 07/02; 10/2/2022, các bị cáo Hoàng Xuân H, Bùi Quang T, Đỗ Văn L có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin Hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm

Các bị cáo Hoàng Xuân H, Bùi Quang T, Đỗ Văn L đều giữ nguyên yêu cầu kháng cáo và thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội. Bị cáo Hoàng Xuân H và Đỗ Văn L đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo; Bị cáo Bùi Quang T đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên phát biểu quan điểm: Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử các bị cáo Bùi Quang T, Hoàng Xuân H, Đỗ Văn L về tội “Đánh bạc” là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Mức án Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt đối với các bị cáo là tương xứng với hành vi phạm tội. Sau khi phân tích đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng Hình sự không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Bùi Quang T; áp dụng điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo Hoàng Xuân H và Đỗ Văn L, giữ nguyên mức hình phạt nhưng cho các bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Kháng cáo của các bị cáo Bùi Quang T, Hoàng Xuân H, Đỗ Văn L trong hạn, được chấp nhận xem xét giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

[2]. Về tội danh: Tại phiên tòa, các bị cáo Bùi Quang T, Hoàng Xuân H, Đỗ Văn L khai báo thành khẩn và ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân. Lời nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm; phù hợp khách quan với lời khai của các đồng phạm khác và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đã có đủ cơ sở kết luận: Trong khoảng thời gian từ 09 giờ 30 phút đến 12 giờ 05 phút ngày 11/10/2021, Lê Công Q đã sử dụng nhà ở thuộc quyền sở hữu của mình ở thôn Q, xã H, huyện K và chuẩn bị công cụ, phương tiện để Hoàng Xuân H, Bùi Quang T, Dương Văn B, Đỗ Văn L và Lê Trọng Hoàng N đánh bạc trái phép được thua bằng tiền, dưới hình thức chơi “Liêng”. Tổng số tiền các bị cáo sử dụng để đánh bạc là 7.060.000 đồng (Bảy triệu không trăm sáu mươi nghìn đồng), trong đó Q được hưởng lợi số tiền là 70.000 đồng.

Bởi hành vi trên, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử Bùi Quang T, Hoàng Xuân H, Đỗ Văn L và các bị cáo khác về tội Đánh bạc theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Xét kháng cáo của các bị cáo Bùi Quang T, Hoàng Xuân H, Đỗ Văn L, Hội đồng xét xử phúc thẩm, xét thấy:

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự công cộng, gây mất trật tự, trị an xã hội tại địa phương. Do đó, cần phải xử lý nghiêm minh để cải tạo, giáo dục riêng đối với các bị cáo và răn đe, phòng ngừa tội phạm chung.

Khi quyết định hình phạt Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo; áp dụng đầy đủ tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và xử phạt bị cáo Bùi Quang T 01 năm 03 tháng tù, bị cáo Hoàng Xuân H 09 tháng tù, bị cáo Đỗ Văn L 08 tháng tù là phù hợp.

Tại cấp phúc thẩm bị cáo Hoàng Xuân H và Đỗ Văn L có đơn trình bày điều kiện hoàn cảnh gia đình khó khăn xin được giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo, đơn có xác nhận của chính quyền địa phương đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới các bị cáo được hưởng theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Hội đồng xét xử phúc thẩm, xét thấy: Đối với bị cáo Bùi Quang T là người có nhân thân xấu, có 01 một tiền án về hành vi đánh bạc, nên kháng cáo của bị cáo không có căn cứ chấp nhận.

Đối với bị cáo Hoàng Xuân H và Đỗ Văn L đều chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng; các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tại cấp phúc thẩm được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới, có điều kiện hoàn cảnh gia đình khó khăn, được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng nên kháng cáo của các bị cáo có căn cứ chấp nhận; không cần thiết phải cách ly các bị cáo, chỉ cần áp dụng hình phạt tù nhưng cho các bị cáo được hưởng án treo cũng đủ tác dụng cải tạo, giáo dục các bị cáo trở

thành người có ích cho xã hội, thể hiện tính nhân đạo nhưng vẫn đảm bảo sự nghiêm minh của pháp luật.

Quan điểm đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên tại phiên toà có căn cứ chấp nhận.

[4]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị, Hội đồng xét xử phúc thẩm không xem xét.

[5]. Về án phí phúc thẩm: Bị cáo Bùi Quang T kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm; các bị cáo Hoàng Xuân H, Đỗ Văn L kháng cáo được chấp nhận nên các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 343; điểm a, b khoản 1, khoản 2 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357; Điều 356; Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Bùi Quang T; chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Hoàng Xuân H và Đỗ Văn L, sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 14/2022/HS-ST ngày 27/01/2022 của Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Hưng Yên.

Áp dụng: khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Bùi Quang T 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù về tội Đánh bạc. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 11/10/2021.

Áp dụng: khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Hoàng Xuân H và Đỗ Văn L.

Xử phạt: Hoàng Xuân H 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội Đánh bạc, thời gian thử thách là 01 năm 06 tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Xử phạt: Đỗ Văn L 08 (tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội Đánh bạc, thời gian thử thách là 01 năm 04 tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo các bị cáo Hoàng Xuân H và Đỗ Văn L cho Ủy ban nhân dân xã H, huyện K, tỉnh Hưng Yên giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp bị cáo được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về án phí: Bị cáo Bùi Quang T phải chịu 200.000 đồng án phí phúc thẩm hình sự; các bị cáo Hoàng Xuân H và Đỗ Văn L không phải chịu án phí.

3. Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT I - TAND Tối cao;
- VKSND tỉnh Hưng Yên;
- Phòng HSNV - CA tỉnh Hưng Yên;
- Trại Tạm giam - CA tỉnh Hưng Yên;
- Cục THADS tỉnh Hưng Yên;
- TAND huyện K (3b);
- VKSND huyện K;
- Công an huyện K;
- Chi cục THADS huyện K;
- Bị cáo;
- Lưu: hồ sơ vụ án, VP, Tòa HC.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Duy Phụng